

Nội dung bài viết

1. [Bộ 24 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 10 Bài 21: Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới](#)
2. [Đáp án bộ 24 câu hỏi Địa 10 Bài 21 trắc nghiệm: Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới](#)

Bộ 24 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 10 Bài 21: Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới

Câu 1: Biểu hiện rõ nhất của quy luật địa ô là

- A. Sự thay đổi các kiểu thảm thực vật theo kinh độ.
- B. Sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm theo kinh độ.
- C. Sự thay đổi lượng mưa theo kinh độ.
- D. Sự thay đổi các nhóm đất theo kinh độ.

Câu 2: Vòng đai lạnh trên trái đất có vị trí

- A. Nằm giữa đường đẳng nhiệt $+ 10^{\circ}\text{C}$ và 0°C của tháng nóng nhất.
- B. Nằm giữa đường đẳng nhiệt $+ 10^{\circ}\text{C}$ và 0°C .
- C. Nằm từ vĩ tuyến 50° đến vĩ tuyến 70° .
- D. Nằm từ vòng cực đến vĩ tuyến 70° .

Câu 3: Vòng đai nhiệt nào sau đây quanh năm có nhiệt độ dưới 0°C ?

- A. Vòng đai nóng.
- B. Vòng đai ôn hòa
- C. Vòng đai lạnh.
- D. Vòng đai băng giá vĩnh cửu.

Câu 4: Một trong những biểu hiện của quy luật địa đới là

- A. Sự thay đổi của thực vật theo kinh độ.

- B. Các đai khí áp và các đới gió trên Trái Đất.
- C. Sự thay đổi của lượng mưa theo vị trí gần hay xa biển.
- D. Sự thay đổi của các vành đai sinh vật và thổ nhưỡng theo độ cao.

Câu 5: Nguyên nhân tạo nên quy luật phi địa đới là

- A. Tác động của các dòng biển nóng và dòng biển lạnh.
- B. Ngoại lực bào mòn, san bằng các địa hình,
- C. Bức xạ Mặt Trời thay đổi từ Xích đạo đến hai cực.
- D. Nội lực dẫn đến sự phân chia bề mặt Trái Đất thành lục địa, đại dương và địa hình núi cao.

Câu 6: Biểu hiện nào sau đây không phải biểu hiện của tính địa đới?

- A. Trên các lục địa, khí hậu phân hóa từ Đông sang Tây.
- B. Trên Trái Đất có năm vòng đai nhiệt.
- C. Trên Địa Cầu có bảy vòng đai địa lí.
- D. Trên các lục địa, từ cực về Xích đạo có sự thay thế các thảm thực vật.

Câu 7: Quy luật địa đới là sự thay đổi có quy luật của tất cả các thành phần địa lí và cảnh quan địa lí theo

- A. Thời gian.
- B. Độ cao và hướng địa hình.
- C. Vĩ độ.
- D. Khoảng cách gần hay xa đại dương.

Câu 8: Nguyên nhân dẫn tới quy luật địa đới là

- A. Sự thay đổi lượng bức xạ mặt trời tới trái đất theo mùa.
- B. Sự luân phiên ngày và đêm liên tục diễn ra trên trái đất.

- C. Sự chênh lệch thời gian chiếu sáng trong năm theo vĩ độ.
- D. Góc chiếu của tia sáng mặt trời đến bề mặt đất thay đổi theo vĩ độ.

Câu 9: Các đới gió nào sau đây biểu hiện quy luật địa đới?

- A. Gió đất, gió biển, gió mùa.
- B. Gió đất, gió biển
- C. Gió mùa, gió núi, gió thung lũng.
- D. Gió Đông cực, gió Tây ôn đới, gió Mậu dịch.

Câu 10: Vòng đai nóng trên trái đất có vị trí

- A. Nằm từ chí tuyến Nam đến chí tuyến Bắc.
- B. Nằm giữa các vĩ tuyến $5^{\circ}B$ và $5^{\circ}N$.
- C. Nằm giữa 2 đường đẳng nhiệt năm $+ 20^{\circ}C$.
- D. Nằm giữa 2 đường đẳng nhiệt $+ 20^{\circ}C$ của tháng nóng nhất.

Câu 11: Vòng đai ôn hòa trên trái đất có vị trí

- A. Nằm giữa chí tuyến và vòng cực.
- B. Nằm giữa đường đẳng nhiệt năm $+ 20^{\circ}C$ và đường đẳng nhiệt $+ 10^{\circ}C$ của tháng nóng nhất.
- C. Nằm từ vĩ tuyến 30° đến vĩ tuyến 50° .
- D. Nằm giữa các đường đẳng nhiệt $+ 20^{\circ}C$ và $+ 10^{\circ}C$ của tháng nóng nhất.

Câu 12: Vòng đai lạnh trên trái đất có vị trí

- A. Nằm giữa đường đẳng nhiệt $+ 10^{\circ}C$ và $0^{\circ}C$ của tháng nóng nhất
- B. Nằm giữa đường đẳng nhiệt $+ 10^{\circ}C$ và $0^{\circ}C$.
- C. Nằm từ vĩ tuyến 50° đến vĩ tuyến 70° .
- D. Nằm từ vòng cực đến vĩ tuyến 70°

Câu 13: Quy luật địa đới có biểu hiện nào dưới đây?

- A. Vòng tuần hoàn của nước.
- B. Các hoàn lưu trên đại dương.
- C. Các đai khí áp và các đới gió trên trái đất.
- D. Các vành đai đất và thực vật theo độ cao.

Câu 14: Quy luật địa đới là sự thay đổi có quy luật của tất cả các thành phần địa lí và cảnh quan địa lí theo

- A. Thời gian.
- B. Độ cao và hướng địa hình.
- C. Vĩ độ.
- D. Khoảng cách gần hay xa đại dương.

Câu 15: Nguyên nhân dẫn tới quy luật địa đới là

- A. Sự thay đổi lượng bức xạ mặt trời tới trái đất theo mùa.
- B. Sự luân phiên ngày và đêm liên tục diễn ra trên trái đất.
- C. Sự chênh lệch thời gian chiếu sáng trong năm theo vĩ độ.
- D. Góc chiếu của tia sáng mặt trời đến bề mặt đất thay đổi theo vĩ độ.

Câu 16: Vòng đai nóng trên trái đất có vị trí

- A. Nằm từ chí tuyến Nam đến chí tuyến Bắc.
- B. Nằm giữa các vĩ tuyến 5°B và 5°N.
- C. Nằm giữa 2 đường đẳng nhiệt năm + 20°C.
- D. Nằm giữa 2 đường đẳng nhiệt + 20°C của tháng nóng nhất.

Câu 17: Vòng đai băng giá vĩnh cửu có đặc điểm

- A. Nằm bao quanh cực, nhiệt độ tháng nóng nhất dưới 0°C.

- B. Nằm bao quanh cực, nhiệt độ quanh năm dưới 0°C.
- C. Nằm từ vĩ tuyến 70° lên cực, nhiệt độ tháng nóng nhất dưới 0°C.
- D. Nằm từ vĩ tuyến 70° lên cực, nhiệt độ quanh năm dưới 0°C.

Câu 18: Các loại gió nào dưới đây biểu hiện cho quy luật địa đới?

- A. Gió mậu dịch, gió mùa, gió tây ôn đới.
- B. Gió mùa, gió tây ôn đới, gió fơn.
- C. Gió mậu dịch, gió đông cực, gió fơn.
- D. Gió mậu dịch, gió tây ôn đới, gió đông cực.

Câu 19: Vòng đai ôn hòa trên trái đất có vị trí

- A. Nằm giữa chí tuyến và vòng cực.
- B. Nằm giữa đường đẳng nhiệt năm + 20°C và đường đẳng nhiệt + 10°C của tháng nóng nhất.
- C. Nằm từ vĩ tuyến 30° đến vĩ tuyến 50°.
- D. Nằm giữa các đường đẳng nhiệt + 20°C và + 10°C của tháng nóng nhất.

Câu 20: Vòng đai băng giá vĩnh cửu có đặc điểm

- A. Nằm bao quanh cực, nhiệt độ tháng nóng nhất dưới 0°C.
- B. Nằm bao quanh cực, nhiệt độ quanh năm dưới 0°C.
- C. Nằm từ vĩ tuyến 70° lên cực, nhiệt độ tháng nóng nhất dưới 0°C.
- D. Nằm từ vĩ tuyến 70° lên cực, nhiệt độ quanh năm dưới 0°C.

Câu 21: Nguyên nhân của sự thay đổi các kiểu thảm thực vật từ đông sang tây trên lục địa Bắc Mỹ là

- A. Do sự phân bố đất liềm và biển và đại dương kết hợp dãy núi chạy hướng kinh tuyến.
- B. Do ảnh hưởng của các dãy núi chạy hướng đông – tây kết hợp gió mùa.

C. Do ảnh hưởng của dòng biển lạnh kết hợp độ cao địa hình.

D. Do ảnh hưởng của vị trí địa lí kết hợp gió mùa.

Câu 22: Vì sao lại có quy luật phi địa đới trên Trái Đất?

A. Sự chuyển động của các dòng biển nóng, lạnh ngoài đại dương đã ảnh hưởng tới khí hậu của các vùng đất ven bờ.

B. Độ dốc, hướng sườn và hướng phơi của các dạng địa hình làm thay đổi lượng bức xạ Mặt Trời ở các vùng núi.

C. Nguồn năng lượng bên trong Trái Đất đã phân chia Trái Đất ra làm lục địa, đại dương và các dạng địa hình núi cao.

D. Năng lượng bên ngoài Trái Đất đã sinh ra ngoại lực làm hình thành nhiều dạng địa hình khác nhau trên bề mặt Trái Đất.

Câu 23: Sự phân bố đất liền, biển và đại dương kết hợp dãy núi chạy hướng kinh tuyến là nguyên nhân khiến cho thảm thực vật ở lục địa Bắc Mỹ có sự thay đổi nào dưới đây?

A. Thay đổi theo quy luật đai cao.

B. Thay đổi theo quy luật địa đới.

C. Thay đổi theo quy luật địa ô.

D. Thay đổi theo quy luật địa mao.

Câu 24: Hiện tượng nào dưới đây không biểu hiện cho quy luật địa đới?

A. Các đai khí áp.

B. Gió mùa.

C. Gió Mậu dịch.

D. Gió Tây ôn đới.

Đáp án bộ 24 câu hỏi Địa 10 Bài 21 trắc nghiệm: Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới

1. A 2. A 3. D 4. B 5. D 6. A 7. C 8. D 9. D 10. C 11. B 12. A 13. C 14. C

15. D 16. C 17. B 18. D 19. B 20. B 21. A 22. C 23. C 24. B